

MBA SCHEDULE
SEMESTER I, ACADEMIC YEAR 2024 -2025

No.	Course Code	Course Title	Final scores and grades	Credits	Class	Actual number of student	Lecturer's name	Degree/ Title	Duration	Schedule (evening)	Room (Pasteur Campus)
1	MBA.CO.012	Marketing Management	Assignment/ Attendance/ Quiz/HW: 30 % Midterm: 30 % Final Exam: 40 %	3	MBA231,MBA232,MBA233,MBA241,MBA242,BBA233	20	Zafar Uddin Ahmed TA: Vo Vuong Bach	Assoc. Prof.	09/09/2024 - 30/11/2024	Mon	Online
2	MBA.CO.010	Research methodology	Assignment/ Attendance/ Quiz/HW: 30 % Midterm: 30 % Final Exam: 40 %	3	MBA231,MBA232,MBA233,MBA241,MBA242,BBA233,SBA231,SBA232	20	Lê Đình Minh Trí	Assoc. Prof.	09/09/2024 - 30/11/2024	Tue	
3	MBA.GE.010	Developing Leadership Skills	Quiz /Attendance Homework: 30% Midterm: 30% Final Exam: 40%	3	MBA231,MBA232,MBA233,MBA241,MBA242,BBA233,SBA231,SBA232	20	Mai Ngọc Khương	Assoc. Prof.	09/09/2024 - 30/11/2024	Tue	
4	MBA.GE.020	Contemporary Human Resource Management	Assignment/ Attendance/ Quiz/HW: 30 % Midterm: 30 % Final Exam: 40 %	3	MBA231,MBA232,MBA233,MBA241,MBA242,BBA233,SBA231,SBA232	20	Phạm Tấn Nhật	Assoc. Prof.	09/09/2024 - 30/11/2024	Thu	
5	MBA.CO.006	Operations & Supply Chain Management	Assignment/ Attendance/ Quiz/HW: 30 % Midterm: 30 % Final Exam: 40 %	3	MBA231,MBA232,MBA233,MBA241,MBA242,BBA233,SBA231,SBA232	20	Nguyễn Như Tý	Assoc. Prof.	09/09/2024 - 30/11/2024	Fri	
6	MBA.PRACTICE.02	Business planning	100% Final	3	MBA231,MBA232,MBA233	20	Nguyễn Hoàng Phú	Ph.D.	09/09/2024 - 30/11/2024	Wed	
7	MBA.CO.024	Business Case Analysis	Assignment/ Attendance/ Quiz/HW: 30 % Midterm: 30 % Final Exam: 40 %	3	MBA231,MBA232,MBA233,MBA241,MBA242,BBA233	20	Phan Triều Anh	Ph.D.	09/09/2024 - 30/11/2024	Fri	
8	MBA.CO.011	Managerial Economics	Assignment/ Attendance/ Quiz/HW: 30 % Midterm: 30 % Final Exam: 40 %	3	MBA231,MBA232,MBA233,MBA241,MBA242,BBA233	20	Nguyễn Hồng Anh	Ph.D.	09/12/2024 - 18/01/2025	Tue, Thu	

9	MBA.GE.012	Cross-Cultural Management	Assignment/ Attendance/ Quiz/HW: 30 % Midterm: 30 % Final Exam: 40 %	3	MBA231,MBA232,MBA233,MBA241,MBA242,BBA233,SBA231,SBA232	20	Hồ Nhật Quang	Ph.D.	09/12/2024 - 18/01/2025	Tue, Thu	
10	MBA.CO.001	Applied Statistics for Business	Assignment/ Attendance/ Quiz/HW: 30 % Midterm: 30 % Final Exam: 40 %	3	MBA231,MBA232,MBA233,MBA241,MBA242,BBA233,SBA231,SBA232	20	Nguyễn Hoàng Phú	Ph.D.	09/12/2024 - 05/01/2025	Mon, Wed, Fri	
11	MBA.PRACTICE.01	Intergrated Business Management Simulation	100% Final	3	MBA231,MBA232,MBA233	20	Bùi Quang Thông	Ph.D.	09/12/2024 - 05/01/2025	Mon, Wed, Fri	
12	MBA.THESIS	Thesis	100% Final	15	MBA221; MBA222 MBA231	10					

MIT SCHEDULE
SEMESTER I, ACADEMIC YEAR 2024 -2025

No.	Course Code	Course Title	Final scores and grades	Credits	Class	Actual number of student	Lecturer's name	Degree/ Title	Duration	Schedule (evening)	Room (Pasteur Campus)
1	IT554	Artificial Intelligence	30/30/40	4	MIT241,BIT233,BIT222	5	Mai Hoang Bao An	Ph.D.	09/09/24 - 18/10/24	Mon, Wed, Fri, Evening - 18:00-21:00	B.401
2	IT515	Advanced Data Structures and Algorithms	30/30/40	4	SIT232,MIT241,SITM202, SIT222,BIT233,BIT222	5	Tran Thanh Tung	Ph.D.	21/10/24 - 29/11/24	Mon, Wed, Fri, Evening - 18:00-21:00	B.401
3	IT545	Algorithm Optimization	30/30/40	4	MIT241,BIT233,BIT222	5	Vo Thi Luu Phuong	Ph.D. / Assoc. Prof.	02/12/24 - 13/01/25	Mon, Wed, Fri, Evening - 18:00-21:00	B.401
4	IT551	Special study 1		4	MIT231, MIT232	7				Mon, Wed, Fri, Evening - 18:00-21:00	
5	IT552	Special study 2		4	MIT231, MIT232	7				Mon, Wed, Fri, Evening - 18:00-21:00	
6	IT560	Research Project		5	MIT231, MIT232	7				Mon, Wed, Fri, Evening - 18:00-21:00	

**THỜI KHÓA BIỂU NGÀNH QUẢN LÝ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG VIỆT)
HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2024-2025**

STT	Mã MH	Tên môn học	Tỷ trọng điểm	Số tiết	Lớp	SL HV dự kiến	Giảng viên	Học vị	Thời gian học	Thời khóa biểu	Phòng (cơ sở 234 Pasteur)
1	IT516VN	Đồ họa máy tính nâng cao	30/30/40	4	MITM231VN, 242VN BITM231VN, 233VN	9	Nguyễn Văn Sinh	PGS. TS.	09/09/24 - 18/10/24	Hai, Ba, Năm (13, 14, 15, 16)	
2	IT518VN	Cơ sở dữ liệu nâng cao	30/30/40	4	MITM231VN, 242VN BITM231VN, 233VN	9	Nguyễn Thị Thuý Loan	PGS. TS.	28/10/24 - 06/12/24	Hai, Tư, Sáu (13, 14, 15, 16)	
3	IT503VN	Công nghệ mới trong kỹ thuật lập trình	30/30/40	2	MITM231VN, 242VN BITM231VN, 233VN	9	Lê Thị Ngọc Hạnh	TS.	16/12/24 - 03/01/25	Hai, Tư, Sáu (13, 14, 15, 16)	
4	IT561VN	Luận văn	30/30/40	4	MITM221VN, MITM222VN	6					

MLSP SCHEDULE
SEMESTER I, ACADEMIC YEAR 2024 - 2025

No.	Course Code	Course Title	Final scores and grades	Credits	Class	Actual number of student	Lecturer's name	Degree/ Title	Duration	Schedule (evening)	Room (Bách khoa Campus)
1	SCM613IU	Distribution Systems (Hệ thống phân phối)	30/30/40	3	MLS242 MLS233 MLS241 MLS231	60	Nguyễn Văn Hợp	A. Prof.	9/9/24 - 21/12/24	Mon (13,14,15)	
2	ISE505IU SCM505IU	Multiple Criteria Decision Making (Kỹ thuật ra quyết định đa mục tiêu)	30/30/40	3	SLS232, SLS231,BL S233, MLS222	11	Phan Nguyễn Kỳ Phúc	A. Prof.	9/9/24 - 21/12/24	Wed (13,14,15)	
3	ISE508IU SCM508IU	Production Planning and Scheduling (Kỹ thuật điều độ và hoạch định sản xuất)	30/30/40	3	SLS232, SLS231,BL S233, MLS222	10	Nguyễn Hằng Giang Anh	PhD	9/9/24 - 21/12/24	Mon (13,14,15)	
4	ISE058IU SCM058IU	Forecasting Techniques (Kỹ thuật dự báo)	30/30/40	3	MLS222	17	Đào Vũ Trường Sơn	PhD	9/9/24 - 21/12/24	Mon (13,14,15)	
5	ISE609IU SCM609IU	Project Management (Quản lý dự án)	30/30/40	3	SLS232, SLS231,BL S233	17	Phạm Huỳnh Trâm	PhD	9/9/24 - 21/12/24	Thu (13,14,15)	
6	SCM002IU ISE003IU	Research Methodology (Phương pháp NCKH)	30/30/40	3	BLS233, MLS242	41	Dương Thị Bình An	PhD	9/9/24 - 21/12/24	Wed (13,14,15)	

7	ISE502IU SCM514IU	Deterministic Optimization Models (Vận trù học I) Operations Research I (Vận trù học I)	30/30/40	3	MLS242	41	Hà Thị Xuân Chi	PhD	9/9/24 - 21/12/24	Fri (13,14,15)	
8	SCM062IU	E – Logistics in supply chain management (ELogistics trong quản lý chuỗi cung ứng)	30/30/40	3	MLS233 MLS241 MLS222	51	Hồ Thị Thu Hòa	A. Prof.	9/9/24 - 21/12/24	Thu (13,14,15)	
9	SCM059IU	Material Handling Systems (Hệ thống xử lý vật liệu)	30/30/40	3	SLS232, SLS231,BL S233, MLS233 MLS241 MLS231 MLS222	17	Nguyễn Văn Chung	PhD	9/9/24 - 21/12/24	Wed (13,14,15)	
10	SCM040IU	Management Information Systems in Logistics and Supply Chain (Hệ thống thông tin quản lý trong logistics và chuỗi cung ứng)	30/30/40	3	SLS232, SLS231,BL S233, MLS242 MLS233 MLS241 MLS222	51	Trần Đức Vĩ	PhD	9/9/24 - 21/12/24	Tue (13,14,15)	
11	ISE509IU SCM509IU	Supply Chain Systems (Hệ thống chuỗi cung ứng)	30/30/40	3	MLS231 SLS232, SLS231,BL	34	Hồ Thị Thu Hòa	A. Prof.	9/9/24 - 21/12/24	Tue (13,14,15)	
12	ISE506IU SCM506IU	Inventory Control and Management (Quản lý và kiểm soát tồn kho)	30/30/40	3	SLS232, SLS231,BL S233, MLS231 MLS242	50	Trương Quang Huy	PhD	9/9/24 - 21/12/24	Thu (13,14,15)	
13	ISE601IU SCM601IU	Engineering Economics (Kinh tế Kỹ thuật)	30/30/40	3	MLS233 MLS241 MLS231	40	Nguyễn Văn Tiếp	PhD	9/9/24 - 21/12/24	Fri (13,14,15)	

MISE SCHEDULE
SEMESTER I, ACADEMIC YEAR 2024 - 2025

No.	Course Code	Course Title	Final scores and grades	Credits	Class	Actual number of student	Lecturer's name	Degree/ Title	Duration	Schedule (evening)	Room (Bách khoa Campus)
1	ISE505IU SCM505IU	Multiple Criteria Decision Making (Kỹ thuật ra quyết định đa mục tiêu)	30/30/40	3	MISE233,MISE231, SISE231,SISE221	11	Phan Nguyễn Kỳ Phúc	A. Prof.	9/9/24 - 21/12/24	Wed (13,14,15)	
2	ISE508IU SCM508IU	Production Planning and Scheduling (Kỹ thuật điều độ và hoạch định sản xuất)	30/30/40	3	SISE231,SISE221,M ISE231	10	Nguyễn Hằng Giang Anh	PhD	9/9/24 - 21/12/24	Mon (13,14,15)	
3	ISE058IU SCM058IU	Forecasting Techniques (Kỹ thuật dự báo)	30/30/40	3	MISE242 MISE233	17	Đào Vũ Trường Sơn	PhD	9/9/24 - 21/12/24	Mon (13,14,15)	
4	ISE609IU SCM609IU	Project Management (Quản lý dự án)	30/30/40	3	MISE242 MISE233	17	Phạm Huỳnh Trâm	PhD	9/9/24 - 21/12/24	Thu (13,14,15)	
5	SCM002IU ISE003IU	Research Methodology (Phương pháp NCKH)	30/30/40	3	SISE231,SISE221,M ISE242	41	Dương Thị Bình An	PhD	9/9/24 - 21/12/24	Wed (13,14,15)	
6	ISE502IU SCM514IU	Deterministic Optimization Models (Vận trù học I) Operations Research I (Vận trù học I)	30/30/40	3	MISE242	41	Hà Thị Xuân Chi	PhD	9/9/24 - 21/12/24	Fri (13,14,15)	
7	ISE509IU SCM509IU	Supply Chain Systems (Hệ thống chuỗi cung ứng)	30/30/40	3	MISE242,MISE233, MISE231 MISE222,SISE231,S ISE221	34	Hồ Thị Thu Hòa	A. Prof.	9/9/24 - 21/12/24	Tue (13,14,15)	
8	ISE506IU SCM506IU	Inventory Control and Management (Quản lý và kiểm soát tồn kho)	30/30/40	3	SISE231,SISE221	50	Trương Quang Huy	PhD	9/9/24 - 21/12/24	Thu (13,14,15)	
9	ISE601IU SCM601IU	Engineering Economics (Kinh tế Kỹ thuật)	30/30/40	3	MISE233 MISE231	40	Nguyễn Văn Tiếp	PhD	9/9/24 - 21/12/24	Fri (13,14,15)	

MFT SCHEDULE
SEMESTER I, ACADEMIC YEAR 2024 -2025

No.	Course Code	Course Title	Final scores and grades	Credits	Class	Actual number of student	Lecturer's name	Degree/ Title	Duration	Schedule	Room
1	FT507IU	Food Preservation Technology	Assignment/Attendance/Quiz/HW: 30 % Midterm exam: 35 %	3 (3,0)	MFT241,SFT232,SFT221, MFT233,BFT221, MFT242	6	Nguyễn Vũ Hồng Hà Lecture: 24	A/Prof	09/9 - 03/11/2024	TUE evening (13,14,15)	
							Lê Ngọc Liễu Lecture: 21	A/Prof	11/11/2024 - 28/12/2024		
2	FT503IU	Current Food Science and Technology	Assignment/Attendance/Quiz/HW: 40 % Midterm exam: 30 % Final exam: 30 %	3 (2,1)	MFT241,SFT232,SFT221, MFT233,BFT221, MFT242	5	Lê Ngọc Liễu Lecture: 15	A/Prof	09/9 - 13/10/2024	THU evening (13,14,15)	
							Nguyễn Vũ Hồng Hà Lecture: 15	A/Prof	21/10 - 17/11/2024		
							Nguyễn Ngọc Thanh Tiến Practice: 30	PhD	flexible	IU BT laboratory	
3	FT510IU	Advanced Food Unit Operations	Assignment/Attendance/Quiz/HW: 30 % Midterm exam: 35 % Final exam: 35 %	3 (2,1)	MFT241,SFT232,SFT221, MFT233,BFT221, MFT242	7	Đặng Quốc Tuấn Lecture: 15	PhD	09/9 - 13/10/2024	WED evening (13,14,15)	
							Lê Trung Thiên Lecture: 15	A/Prof	21/10 - 17/11/2024		
							Nguyễn Ngọc Thanh Tiến Practice: 30	PhD	flexible	IU BT laboratory	
4	FT508IU	Human nutrition and nutraceuticals	Assignment/Attendance/Quiz/HW: 30 % Midterm exam: 30 % Final exam: 40 %	3 (3,0)	MFT241,SFT232,SFT221, MFT233,BFT221, MFT242	6	Nguyễn Văn Toàn Lecture: 45	PhD	9/9 - 25/10, 11/11 - 28/12	FRI evening (13,14,15)	
5	FT504IU	Advanced Food Analysis	Assignment/Attendance/Quiz/HW: 30 % Midterm exam: 35 % Final exam: 35 %	3 (2,1)	MFT241,SFT232,SFT221, MFT233,BFT221, MFT242	7	Phạm Văn Hùng Lecture: 30	Prof	9/9 - 25/10 , 11/11 - 01/12	MON evening (13,14,15)	
							Nguyễn Ngọc Thanh Tiến Practice: 30	Dr	flexible	IU BT laboratory	

MBT SCHEDULE
SEMESTER I, ACADEMIC YEAR 2024 -2025

No.	Course Code	Course Title	Final scores and grades	Credits	Class	Actual number of student	Lecturer's name	Degree/ Title	Duration	Schedule	Room (Main campus)
1	PC5	Advances in Research methodology	20/40/40	3 (3,0)	MBT241 MBT242 PBT241 BBT233	6	Nguyễn Văn Thuận Lecture: 24	A. Prof.	09/9 - 03/11/2024	TUE afternoon (7,8,9)	A2.308
						Nguyễn Phương Thảo Lecture: 21	A. Prof.	11/11/2024 - 28/12/2024			

MBE SCHEDULE
SEMESTER I, ACADEMIC YEAR 2024 -2025

No.	Course Code	Course Title	Final scores and grades	Credits	Class	Actual number of student	Lecturer's name	Degree/ Title	Duration	Schedule	Room (Main Campus)
1	BM601	Progress in Biomedical Engineering	Assignment/Attendance/Quiz/HW : 30% Midterm exam: 30% Final exam: 40%	4 (2,2)	MBE233,SBME231,SBME222,SBME221	5	Vòng Bính Long	Assoc. Prof.	Theory: 12/09 - 14/11/2024	Thursday, 123	
									Lab: 13/09 - 20/12/2024	Lab: Friday 1234	
2	BM602	Advance Engineering Challenge in Medicine	Assignment/Attendance/Quiz/HW : 30% Midterm exam: 30% Final exam: 40%	4 (2,2)	MBE233,SBME231,SBME222,SBME221	5	Ngô Thị Lụa	Ph.D.	Theory: 13/09 - 15/11/2024	Theory: Fri 123	
									Lab: 11/09 - 18/12/2024	Lab: Wed 1234	
3	BM606	Advanced Biosignal Processing	Assignment/Attendance/Quiz/HW : 30% Midterm exam: 30% Final exam: 40%	3 (2,1)	MBE233	5	Phạm Thị Thu Hiền Hà Thị Thanh Hương Ngô Thị Lụa Trần Lê Giang	Assoc. Prof. Ph.D. Ph.D. Ph.D.	09/09 - 21/12/2024	Wednesday, 7890	

4	BM623	Drug Delivery Research Advances	Assignment/Attendance/Quiz/HW: 30% Midterm exam: 30% Final exam: 40%	3 (2,1)	MBE233	5	PGS. TS. Vòng Bính Long	Assoc. Prof.	09/09 - 21/12/2024	Friday, 7890	
---	-------	---------------------------------	--	---------	--------	---	-------------------------	--------------	--------------------	--------------	--

MEE SCHEDULE
SEMESTER I, ACADEMIC YEAR 2024 -2025

No.	Course Code	Course Title	Final scores and grades	Credits	Class	Actual number of student	Lecturer's name	Degree/ Title	Duration	Schedule (evening)
1	EE500	Research Methodology	30/30/40	2 (2,0)	MEE221,MEE222,M EE231,MEE232,MEE 241	8	Phạm Trung Kiên	PhD	9/9/24 - 30/11/24	Monday evening, periods: 13, 14, 15, 16
2	EE505	Linear System and Random Process	30/30/40	4 (4,0)		8	Nguyễn Lập Luật	PhD	9/9/24 - 30/11/24	Tuesday evening, periods: 13, 14, 15, 16
3	EE569	Digital Processing of Speech and Image Signal	30/30/40	3 (2,1)	MEE221,MEE222,M EE231,MEE232,MEE 241,SEE211,SEE221, SEE221,SEE231,SEE 222,SEE202	10	Nguyễn Ngọc Trùng Minh	PhD	9/9/24 - 30/11/24	Wednesday evening, periods: 13, 14, 15, 16
4	EE565	Digital and Embedded System Design	30/30/40	3 (2,1)		10	Nguyễn Văn Bình	PhD	9/9/24 - 30/11/24	Thursday evening, periods: 13, 14, 15, 16
5	EE594	Fault Diagnostic and System Identification	30/30/40	3 (3,0)			Tôn Thất Long	PhD	9/9/24 - 30/11/24	Friday evening, periods: 13, 14, 15,
6	EE614	Research Project		15	MEE231,MEE232	5				
7	EE605	Thesis		15	MEE221,MEE222, MEE231, MEE232	3				
8	EE604	Research Project		12	MEE221,MEE222	3				